

Số: 164 -KH/ThU

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của
Tỉnh ủy Lâm Đồng về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm
quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
trên địa bàn thành phố Đà Lạt**

Thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch số 10075/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 48-Tr/TU ngày 30/12/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh,

Thành ủy Đà Lạt xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Đà Lạt với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 152-NQ/CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII và Nghị quyết số 04/NQ-TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị nêu cao trách nhiệm, tinh thần tự giác, gương mẫu, chủ động tham mưu, đề xuất, phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch này.

- Huy động tối đa các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, kết hợp nguồn lực xã hội hóa để đầu tư các công trình trọng điểm có sức lan tỏa, giải quyết các vấn đề về phát triển vùng và liên kết vùng; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường gắn chặt với quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận trở thành đô thị sinh thái và thông minh theo hướng bền vững, hiện đại, tăng trưởng xanh, giảm thiểu ô nhiễm và suy thoái môi trường, cân bằng sinh thái gắn với nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng dân cư.

Xây dựng thành phố Đà Lạt thành đô thị hiện đại, thành phố sáng tạo, trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa di sản mang tầm quốc tế gắn với quy hoạch phát triển “*Thành phố trong rừng, rừng trong thành phố*” trên cơ sở chỉnh trang, bảo tồn cảnh quan, kiến trúc và các di tích danh lam thắng cảnh, văn hóa...

Thực hiện có hiệu quả chiến lược và kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh; phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả cao dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển ngành dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo an sinh xã hội; đảm bảo quốc phòng, duy trì ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và củng cố vững chắc khối đại đoàn kết các dân tộc trong thành phố.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- *Giai đoạn 2021 - 2025*: phấn đấu đạt và vượt từ 5 - 10% các chỉ tiêu nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025; hoàn thành xây dựng thành phố thông minh, phát triển toàn diện, bền vững hướng đến văn minh, hiện đại; có mức thu nhập trung bình cao.

- *Giai đoạn 2025-2030*: xây dựng thành phố tăng trưởng xanh, đô thị di sản; hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu; thành phố du lịch, dịch vụ phát triển, có mức thu nhập tiếp cận ngưỡng thu nhập cao.

- *Tầm nhìn đến năm 2045*: Phát triển Đà Lạt là thành phố du lịch, dịch vụ hiện đại; hạ tầng hiện đại, hợp lý, thông minh gắn với nền kinh tế số, xã hội số; có mức thu nhập cao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác phổ biến và triển khai thực hiện

Quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết-152-NQ/CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng; Kế hoạch số 10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Kế hoạch này nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố. Tổ chức học tập, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, lồng ghép với việc tuyên truyền là thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp của Thành ủy và của địa phương, đơn vị.

Tăng cường nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, các cơ quan, phòng ban, đơn vị, phường xã, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

2. Phát triển kinh tế

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp

a) Về nông nghiệp: Triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp về phát triển “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố. Phát triển nông nghiệp hiện đại, thông minh, đưa thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm nghiên cứu, vùng sản xuất nông nghiệp hiện đại, là trung tâm sản xuất giống cây trồng invitro của cả nước và khu vực Đông Nam Á.

Hợp tác, liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tổ chức nghiên cứu, chuyển giao, đầu tư phát triển các loại giống cây trồng ưu việt; phát triển các sản phẩm đặc thù của địa phương, khuyến khích chế biến các hàng đặc sản, thế mạnh của Đà Lạt đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước gắn với phát triển du lịch.

Huy động các nguồn lực đầu tư có chiều sâu, trọng điểm, hình thành các sản phẩm có lợi thế và có giá trị gia tăng cao như: cà phê, hoa, rau,... ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng; áp dụng các giải pháp sản xuất theo chu trình khép kín, tái chế các chất thải, phụ phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến nông sản. Thực hiện có hiệu quả đề án quản lý nhà kính, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với phát triển nông nghiệp xanh, hài hòa, bền vững, thân thiện môi trường.

Chú trọng phát triển chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); thực hiện giải pháp xây dựng và phát triển đồng bộ hệ thống phân phối sản phẩm nông nghiệp thông minh trên cơ sở phát triển liên kết chuỗi giá trị bền vững hiệu quả. Kiểm soát chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Phối hợp đẩy mạnh quảng bá và phát triển thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” trong khu vực và một số thị trường quan trọng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu,...; thực hiện chuyên dịch hiệu quả

cơ cấu cây trồng đáp ứng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến hướng đến thị trường xuất khẩu.

b) Về lâm nghiệp: Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Quản lý, bảo vệ nghiêm, chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên, rừng trồng hiện có theo quy hoạch; đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt trên 53%. Thực hiện hiệu quả kế hoạch trồng 3,8 triệu cây xanh, cây đa mục đích trên diện tích sản xuất nông nghiệp thuộc quy hoạch lâm nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả giao khoán, quản lý bảo vệ rừng; ổn định dân cư và tạo việc làm tại chỗ cho người dân vùng đồng bào dân tộc. Tăng nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng, dịch vụ bán tín chỉ các-bon; triển khai hiệu quả việc cho thuê môi trường rừng để phát triển du lịch dưới tán rừng góp phần đa dạng các loại hình du lịch.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp

Cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Lạt đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai dự án tại Cụm công nghiệp Phát Chi - Trạm Hành.

Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; đổi mới công nghệ, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước và xuất khẩu; từng bước xây dựng thương hiệu các sản phẩm chế biến của thành phố.

Thực hiện có hiệu quả Đề án khuyến công; chú trọng khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến nông sản và bảo quản sau thu hoạch, sau chế biến; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp có lợi thế cạnh tranh và sử dụng nguyên liệu tại chỗ gắn với chương trình mỗi xã 1 sản phẩm phục vụ phát triển du lịch.

2.3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế địa phương để phát triển thương mại, dịch vụ hiện đại, văn minh, đa dạng về loại hình và phương thức phục vụ, tăng trưởng nhanh, bền vững. Tăng tỷ trọng hàng hóa chế biến sâu trong sản phẩm xuất khẩu; phối hợp xây dựng thương hiệu sản phẩm quốc gia như cà phê, chè, hoa, rau,...

Tạo điều kiện phát triển hệ thống phân phối đồng bộ; thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại cao cấp và phát triển hỗn hợp cấp vùng trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt việc xã hội hóa các chợ hạng 1, hạng 2; nâng cấp, cải tạo, xây dựng và phát triển các chợ truyền thống.

Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, dịch vụ không tiếp xúc. Tăng cường quản lý thị trường, bảo vệ quyền của người tiêu dùng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại.

Triển khai hiệu quả kế hoạch của tỉnh Lâm Đồng về “Kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thị trường và chuỗi giá trị toàn cầu sản phẩm nông sản giai đoạn 2021-2025”. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn và các doanh nghiệp FDI; đẩy mạnh phát triển sản xuất theo các tiêu chuẩn quốc tế để hội nhập nhanh vào các hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và các tổ chức quốc tế (CPTPP, EVFTA).

Phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thu hoạch, bảo quản, lưu thông hàng hóa; phối hợp triển khai xây dựng trung tâm giao dịch hoa tại thành phố Đà Lạt tạo động lực phát triển ngành hoa của thành phố và các địa phương lân cận.

2.4. Phát triển du lịch

Phát triển thành phố Đà Lạt trở thành đô thị du lịch chất lượng cao, hiện đại, đẳng cấp quốc tế; tập trung xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo hướng chất lượng cao và bền vững; khai thác hiệu quả các tiềm năng về khí hậu, cảnh quan tự nhiên, văn hóa, lịch sử và di sản kiến trúc tâm quốc gia, khu vực và có ý nghĩa quốc tế; mở rộng không gian du lịch, hình thành và định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng như du lịch sinh thái gắn với tham quan, khám phá văn hóa (văn hóa địa phương, kiến trúc đặc thù, du lịch tâm linh; văn hóa, văn nghệ đường phố,...); du lịch nghỉ dưỡng, giải trí, thể thao mạo hiểm; du lịch canh nông,...

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài ngân sách để phát triển hoàn thiện kết cấu hạ tầng du lịch hiện đại, đồng bộ theo quy hoạch; hỗ trợ tối đa cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai, hoàn thành và đưa vào hoạt động các dự án tại Khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm, phối hợp triển khai Khu du lịch hồ Prenn.

Đẩy mạnh liên kết phát triển du lịch liên vùng; kết nối tour, tuyến, thị trường khách và hợp tác trong các hoạt động xúc tiến, truyền thông; nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng khai thác thị trường khách du lịch nội địa. Tăng cường quảng bá kết nối, giao lưu với các thành phố ngoài nước, thu hút khách du lịch quốc tế.

Phát triển du lịch gắn với cách mạng công nghiệp 4.0, hoàn thành số hóa dữ liệu ngành du lịch, ứng dụng kinh tế số và công nghệ thông tin truyền thông (ICT) trong hoạt động du lịch; phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động, thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ tiên tiến trong xúc tiến, quảng bá du lịch. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển đội ngũ quản lý, hướng dẫn viên chuyên nghiệp và đủ năng lực làm việc trong môi trường quốc tế.

Khuyến khích đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất ngành du lịch đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách. Đẩy mạnh phát huy phong cách người Đà Lạt “*Hiền hòa, thanh lịch, mến khách*”, bộ quy tắc ứng xử trong du lịch. Nâng cao chất lượng chợ đêm Đà Lạt, kêu gọi đầu tư tạo không gian kết hợp phố đi bộ và chợ đêm Lữ Gia phục vụ du khách.

2.5. Áp dụng khoa học công nghệ

Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chương trình đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm quốc gia; áp dụng công nghệ tự động hóa, số hóa trong quá trình sản xuất các sản phẩm công nghiệp; phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học và công nghệ.

Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới và ứng dụng vào sản xuất công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, công nghệ sinh học, các mô hình nông nghiệp hiệu quả cao, sản xuất sạch và an toàn; nghiên cứu, phát triển các loại giống cây trồng có giá trị kinh tế cao, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; xây dựng dữ liệu phục vụ cho hoạt động chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và liên kết vùng. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ trong và ngoài nước đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, hàng hóa đặc thù; xây dựng cơ sở dữ liệu, áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, kết nối với hệ thống dữ liệu quốc gia, tạo thuận lợi trong quá trình tra cứu, sử dụng thông tin cũng như thông quan trong hoạt động xuất khẩu sản phẩm hàng hóa.

3. Phát triển văn hóa xã hội và nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị về vai trò của văn hóa; bảo tồn, phát huy và khai thác hiệu quả lợi thế, giá trị bản sắc văn hóa để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển du lịch.

Bảo vệ, nuôi dưỡng và phát triển các giá trị, nhân cách con người trong thời kỳ mới; phát huy phong cách người Đà Lạt "*Hiền hòa, thanh lịch, mến khách*"; triển khai có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch, bộ quy tắc ứng xử văn hoá người Đà Lạt.

Tiếp tục thực hiện về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung vào nội dung, chương trình, phương pháp và phương thức giáo dục, đào tạo. Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia; có cơ chế phù hợp khuyến khích thành lập các trường ngoài công lập chất lượng cao, trường quốc tế.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe chất lượng cao cho người dân, tạo sự công bằng trong tiếp cận và bảo đảm cho mọi người dân được hưởng các dịch vụ y tế một cách thuận lợi. Xây dựng mới Trung tâm Y tế thành phố quy mô 150 - 200 giường bệnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, khả năng dự báo, kiểm soát dịch bệnh lĩnh vực y tế dự phòng; tăng cường kiểm tra, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện tốt chính sách người có công, chế độ bảo trợ xã hội, bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, người khuyết tật; chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, và các chính sách an sinh xã hội khác.

Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; trung tâm nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo và

chuyên giao công nghệ đa ngành, theo chuẩn quốc tế. Triển khai thực hiện hiệu quả đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, tạo bước chuyển biến toàn diện về chất lượng đào tạo, tuyển dụng, sử dụng nhân tài, nhất là nhân lực đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ; chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo, khơi dậy khát vọng xây dựng quê hương phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị

Xây dựng thành phố Đà Lạt xứng tầm với vị trí là đô thị trung tâm tiểu vùng Nam Tây Nguyên; tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phát triển thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Kế hoạch số 3317/KH-UBND ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc; có không gian xanh, cảnh quan đặc trưng, kết cấu hạ tầng hiện đại, thông minh và thân thiện với môi trường; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại I; thí điểm “*Làng đô thị xanh*”, “*nông nghiệp đô thị*” gắn với phát triển du lịch, dịch vụ.

Triển khai chương trình phát triển không gian đô thị, phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030, tập trung phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn.

Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại; đầu tư khép kín các đường vành đai, đường tránh đô thị, đường xuyên tâm, hệ thống giao thông công cộng, bến, bãi đỗ xe. Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống không gian ngầm, công trình ngầm đô thị, không gian đa chức năng của đô thị. Từng bước phối hợp thực hiện ngầm hóa các đường dây, cấp dịch vụ công cộng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025. Triển khai có kết quả đề án chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố đến năm 2030. Đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật các vùng xa trung tâm nhằm kết nối giữa sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch.

Tiếp cận, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ ngân sách tỉnh trong việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án phát triển hạ tầng đô thị; đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông đồng bộ gắn với nâng cấp vỉa hè, hệ thống chiếu sáng, ngầm hóa hệ thống kỹ thuật; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia đầu tư cho hạ tầng kinh tế các xã nông thôn mới.

Thu hút đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị tại các dự án khu đô thị, khu dân cư, cấp, thoát nước, hạ tầng kỹ thuật đô thị ... theo đúng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị, nhà ở được phê duyệt.

5. Về quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý đất đai

Thực hiện tốt công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, quy hoạch nông thôn mới và các quy hoạch khác có liên quan. Tập trung hoàn thiện đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định 257/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển đô thị, vùng đô thị, quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, quy hoạch

quản lý sử dụng không gian (kể cả không gian ngầm và hệ thống công trình ngầm đô thị); tăng cường quản lý, triển khai thực hiện hiệu quả các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt gắn với kêu gọi đầu tư phát triển dự án, phát triển đô thị. Đồ án quy hoạch phải tạo động lực thật sự để phát triển kinh tế, thu hút đầu tư và đảm bảo an ninh quốc phòng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa các sản phẩm quy hoạch; sử dụng tài nguyên đất hàng năm và thời kỳ 2021-2030 đồng bộ theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phù hợp với quy hoạch tỉnh và phù hợp với nhu cầu, định hướng phát triển trong từng thời kỳ; tránh lãng phí nguồn lực đất đai trong phân bổ, quản lý và sử dụng; phát huy đúng mức tiềm năng, lợi thế cạnh tranh.

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện tốt công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị gắn với thực hiện chỉnh trang đô thị.

6. Xây dựng thành phố thông minh

Huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện hoàn thành đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh; tăng cường khai thác các sản phẩm, thành quả của đề án nhằm đáp ứng mục tiêu kết nối giữa chính quyền, người dân, du khách và doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai phát triển hạ tầng kỹ thuật số phục vụ xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, triển khai mạng di động thông tin 5G..., làm cơ sở cho bước chuyển sang nền kinh tế số, hiện đại. Chú trọng quản lý, kết nối các dịch vụ du lịch, thương mại điện tử, kinh tế số, phát triển nông nghiệp thông minh, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao...

Phát triển thị trường công nghệ thông tin, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin; tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông.

7. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, của hệ thống chính trị trong xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh. Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ, kịp thời đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập.

Đẩy mạnh đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm công nghệ cao, ma túy, tín dụng đen, tội phạm có tổ chức, góp phần làm trong sạch địa bàn, xây dựng vững chắc thế trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại địa phương. Tăng cường biện pháp phòng cháy, chữa cháy, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai và biến đổi khí hậu, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông. Tập trung xử lý, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, thời hạn theo quy định, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

Chú trọng thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng về hội nhập quốc tế. Chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc. Đổi mới và nâng cao hiệu quả, hiệu ứng quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương; tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh thu hút nguồn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực có lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

8. Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ, bản chất cộng sản, tính chiến đấu, vai trò tiên phong, gương mẫu trong toàn Đảng bộ và mỗi cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi và xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Quy hoạch, bồi dưỡng đảng viên ưu tú chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt các cấp. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng.

Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và vai trò của người có uy tín trong cộng đồng người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh hoạt động của các mô hình tự quản tại cộng đồng ở các cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Đặc biệt quan tâm xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị; phát huy cao độ truyền thống thành phố anh hùng, cần cù, sáng tạo và ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của Nhân dân thành phố.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; cơ chế bảo vệ, khuyến khích người đứng đầu kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng và cơ chế bảo vệ, khuyến khích người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Thành ủy: xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 152/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số

10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. Hội đồng nhân dân thành phố: tổ chức giám sát hàng năm đối với chính quyền thành phố trong việc thực hiện các nội dung về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Lạt theo kế hoạch này.

3. Ủy ban nhân dân thành phố: cụ thể hóa kế hoạch này, ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật triển khai thực hiện hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Lạt. Chỉ đạo, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố: xây dựng kế hoạch thực hiện và có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 152/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị mình.

5. Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy: lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 152/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

6. Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy: theo dõi, đôn đốc, tham mưu kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 152/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 48-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 10075/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (thay báo cáo),
- Thường trực Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV, Thành ủy viên,
- Thường trực HĐND, UBND thành phố,
- Văn phòng, các Ban Xây dựng Đảng Thành ủy,
- Trung tâm Chính trị thành phố,
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT -XH TP,
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc TP,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy, UBND các phường, xã,
- Lưu: VT-TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đặng Quang Tú